

Số: **6790** /TXNK-CST

Hà Nội, ngày **29** tháng 7 năm 2019

V/v mã số hàng hóa và thuế GTGT

Kính gửi: Công ty TNHH Osstem Implant Vi Na.
(Phòng K0.01 Tầng trệt, Cao ốc Docklands, Số 99 Đường Nguyễn Thị Thập,
Phường Tân Phú, Quận 7, TP. Hồ Chí Minh)

Cục Thuế xuất nhập khẩu nhận được công văn số 190628/CV-TCHQ ngày 28/06/2019 và công văn số 190629/CV-TCHQ ngày 29/06/2019 của Công ty TNHH Osstem Implant Vi Na đề nghị hướng dẫn mã số hàng hóa và chính sách thuế giá trị gia tăng của mặt hàng ghế nha khoa và một số mặt hàng y tế dùng trong nha khoa. Về vấn đề này, Cục Thuế xuất nhập khẩu có ý kiến như sau:

1. Về phân loại hàng hóa

Căn cứ Điều 26 Luật Hải quan; Căn cứ Thông tư số 14/2015/TT-BTC ngày 30/01/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phân loại hàng hóa, phân tích để phân loại hàng hóa; phân tích để kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Căn cứ Thông tư số 65/2017/TT-BTC ngày 27/6/2017 của Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam; Tham khảo chú giải chi tiết HS.

a) Mã số HS mặt hàng ghế nha khoa:

Ghế nha khoa có lắp dụng cụ nha khoa của nhóm 90.18 thì phân loại thuộc nhóm 90.18.

Ghế nha khoa không đi kèm các dụng cụ nha khoa của nhóm 90.18 thì phân loại thuộc nhóm 94.02.

b) Mã số HS một số thiết bị y tế dùng trong nha khoa:

Đối với mặt hàng là khoan dùng trong nha khoa, Công ty có thể tham khảo mã số 9018.41.00.

Đối với các thiết bị khác dùng trong nha khoa, Công ty có thể tham khảo các mã số tương ứng thuộc nhóm 90.18.

Do hồ sơ kèm theo không đầy đủ tài liệu kỹ thuật cũng như các thông tin cần thiết, Cục Thuế xuất nhập khẩu không đủ cơ sở để có ý kiến về mã số cụ thể cho các mặt hàng. Đề nghị Công ty căn cứ thực tế hàng hóa nhập khẩu, hồ sơ tài liệu kỹ thuật của mặt hàng để xác định, khai báo mã số phù hợp theo các quy định dẫn trên. Trường hợp có vướng mắc đề nghị Công ty liên hệ với cơ quan hải quan nơi đăng ký tờ khai để được hướng dẫn cụ thể.

2. Về chính sách thuế giá trị gia tăng

Căn cứ khoản 8 Điều 1 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung khoản 11 Điều 10 của Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính quy định:

“11. Thiết bị, dụng cụ y tế gồm máy móc và dụng cụ chuyên dùng cho y tế như: các loại máy soi, chiếu, chụp dùng để khám, chữa bệnh; các thiết bị, dụng cụ chuyên dùng để mổ, điều trị vết thương, ô tô cứu thương; dụng cụ đo huyết áp, tim, mạch, dụng cụ truyền máu; bơm kim tiêm; dụng cụ phòng tránh thai và các dụng cụ, thiết bị chuyên dùng cho y tế khác theo xác nhận của Bộ Y tế.

Bông, băng, gạc y tế và băng vệ sinh y tế; thuốc phòng bệnh, chữa bệnh bao gồm thuốc thành phẩm, nguyên liệu làm thuốc, trừ thực phẩm chức năng; vắc-xin; sinh phẩm y tế, nước cất để pha chế thuốc tiêm, dịch truyền; mũ, quần áo, khẩu trang, băng mổ, bao tay, bao chỉ dưới, bao giày, khăn, găng tay chuyên dùng cho y tế, túi đặt ngực và chất làm đầy da (không bao gồm mỹ phẩm); vật tư hóa chất xét nghiệm, diệt khuẩn dùng trong y tế theo xác nhận của Bộ Y tế.”

Căn cứ khoản 5 Điều 4 Thông tư số 83/2014/TT-BTC ngày 26/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện thuế GTGT theo Danh mục hàng hóa nhập khẩu Việt Nam quy định:

“5. Thiết bị, dụng cụ y tế gồm máy móc và dụng cụ chuyên dùng cho y tế như: các loại máy soi, chiếu, chụp dùng để khám, chữa bệnh; các thiết bị, dụng cụ chuyên dùng để mổ, điều trị vết thương, ô tô cứu thương; dụng cụ đo huyết áp, tim, mạch, dụng cụ truyền máu; bơm kim tiêm; dụng cụ phòng tránh thai; các dụng cụ, thiết bị chuyên dùng cho y tế khác thực hiện theo quy định tại Biểu thuế giá trị gia tăng ban hành kèm theo Thông tư này.”

Đề nghị Công ty TNHH Osstem Implant Vi Na thực hiện đúng quy định tại Thông tư số 26/2015/TT-BTC và Thông tư số 83/2014/TT-BTC nêu trên.

Cục Thuế xuất nhập khẩu trả lời để Công ty TNHH Osstem Implant Vi Na được biết.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, CST (3b).

